

Số: /CTr-UBND

Sóc Trăng, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

CHƯƠNG TRÌNH
Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023

Thực hiện Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 30/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THTK, CLP NĂM 2022

1. Mục tiêu

Chương trình THTK, CLP trên địa bàn tỉnh năm 2023, nhằm thực hiện có hiệu quả Luật THTK, CLP và Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 30/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ; tập trung nguồn lực để hoàn thành các mục tiêu về tăng trưởng, phát triển kinh tế, ổn định đời sống của nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội; thực hiện với lộ trình từng bước chặt chẽ, phù hợp, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng nhân dân; đồng thời đề các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, cán bộ công chức, người lao động và nhân dân nhận thức sâu sắc, có trách nhiệm cao hơn về THTK, CLP; tăng cường phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

2. Yêu cầu

a) THTK, CLP phải gắn với các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội theo Nghị quyết số 15-NQ/TU, ngày 12/12/2022 của Tỉnh ủy Sóc Trăng về mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị năm 2023; Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 09/7/2021 của Tỉnh ủy Sóc Trăng về lãnh đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng và Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội năm 2023. Bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình tổng thể về THTK, CLP của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; gắn với hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023. Thực hiện “Triển khai đầy đủ, nghiêm túc, chất lượng, đảm bảo tiến độ các nhiệm vụ, giải pháp, kiến nghị Quốc hội đã đề ra tại Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 về tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về THTK, CLP”.

b) THPTK, CLP là công việc thường xuyên, liên tục nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ công chức, người lao động và nhân dân về công tác THPTK, CLP của các cấp, các ngành, các doanh nghiệp và nhân dân với sự tham gia của tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

c) THPTK, CLP phải gắn với các hoạt động phòng chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, cải cách hành chính sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị; là trách nhiệm của các ngành, các cấp, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ được giao gắn kết giữa các ngành, lĩnh vực để tạo sự chuyển biến tích cực trong THPTK, CLP.

d) THPTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước; xác định THPTK, CLP là nhiệm vụ trọng tâm của cơ quan, đơn vị gắn với trách nhiệm của người đứng đầu, với việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của các cấp, ngành, lĩnh vực và với yêu cầu cải cách hành chính theo Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 20/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh về thực hiện cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng năm 2023 để hoàn thành nhiệm vụ được giao, phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2023 là yếu tố quan trọng nhằm tạo nguồn lực góp phần khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, tạo đà khôi phục và phát triển kinh tế của tỉnh, đảm bảo hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023. Vì vậy, công tác THPTK, CLP năm 2023 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

a) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách, mở rộng cơ sở thuế, tăng cường quản lý thu; thực hiện quyết liệt các giải pháp chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, thu hồi nợ thuế; kiểm soát chặt chẽ bội chi ngân sách nhà nước. Tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng hiệu quả, bền vững; giữ cơ cấu hợp lý giữa tích lũy và tiêu dùng, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, giảm tỷ trọng chi thường xuyên, đảm bảo chi cho con người, an sinh xã hội và chi cho quốc phòng, an ninh. Tiếp tục quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ; tăng cường huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; quản lý, điều hành ngân sách nhà nước hiệu quả, tiết kiệm, đúng quy định; chủ động rà soát các chính sách, nhiệm vụ trùng lắp, kém hiệu quả, sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi thực hiện theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện trong năm 2023 để hoàn thành các nhiệm vụ, chương trình, dự án, đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Chỉ trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách, đề án, nhiệm vụ mới khi thực sự cần thiết và có nguồn bảo đảm; dự kiến đầy đủ nhu cầu kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ, nhiệm vụ mới đã được cấp có thẩm quyền quyết định; không bố trí dự toán chi cho các chính sách chưa ban hành.

b) Công khai, minh bạch và thực hiện triệt để tiết kiệm ngay từ khâu xác định nhiệm vụ. Quản lý chặt chẽ và hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán ngân sách nhà nước và chi chuyển nguồn sang năm sau.

c) Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu giải ngân đảm bảo hoàn thành kế hoạch vốn năm 2023 được giao.

d) Quản lý, sử dụng, xử lý tài sản công theo đúng quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành. Chống lãng phí trong mua sắm tài sản công thông qua chế độ, tiêu chuẩn, định mức hiện hành và việc triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung, mua sắm thông qua mạng đấu thầu rộng rãi.

đ) Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế tinh gọn, giảm đầu mối, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Triển khai quyết liệt công tác sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu quả, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với đổi mới sáng tạo và phát triển, ứng dụng khoa học.

e) Tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai; quản lý chặt chẽ việc khai thác khoáng sản tại địa phương.

f) Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các cán bộ, công chức, viên chức trong chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, giải pháp về THTK, CLP. Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền cũng như thanh tra, kiểm tra về THTK, CLP gắn với cơ chế khen thưởng, kỷ luật kịp thời nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và tổ chức thực hiện ở các cơ quan, đơn vị.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG CÁC LĨNH VỰC

THTK, CLP năm 2023 được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

a) Trong năm 2023, thực hiện siết chặt kỷ luật tài khóa - ngân sách nhà nước; bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán được Hội đồng nhân dân thông qua thông qua, trong đó chú trọng các nội dung sau:

- Triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách; cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết, cấp bách như: Chi mua sắm công, đoàn ra, đoàn vào, khánh tiết, hội thảo, hội nghị...; tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên năm 2023 (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ), 70% nguồn tăng thu thực hiện của ngân sách so với dự toán năm 2022 để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định.

- Tiết kiệm trong quản lý, sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học, đề cao tinh thần tự lực, tự cường; xây dựng rõ trọng tâm, trọng điểm nghiên cứu. Thực hiện công khai về nội dung thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định pháp luật.

- Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Đầu tư ngân sách nhà nước cho các cơ sở giáo dục công lập cần có trọng điểm, tập trung ưu tiên cho giáo dục phổ cập và tiếp tục kiên cố hóa trường học, nhất là đối với các cơ sở giáo dục ở các vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới và hải đảo. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa nhằm thu hút các nguồn lực ngoài nhà nước đầu tư cho giáo dục, đào tạo, phát triển nhân lực chất lượng cao.

- Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước cấp cho sự nghiệp y tế. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động tổng thể các nguồn lực cho đầu tư phát triển hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế tuyến cơ sở. Từng bước chuyển chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước cấp trực tiếp cho cơ sở khám, chữa bệnh sang hỗ trợ người tham gia bảo hiểm y tế gắn với lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế.

b) Quyết liệt đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Triển khai việc giao quyền tự chủ toàn diện cho khu vực sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Từng bước giảm chi hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo lộ trình, nâng cao hiệu quả chi ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập để cơ cấu lại ngân sách nhà nước, cải cách tiền lương và nâng cao thu nhập của viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ NSNN

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 và các Nghị định hướng dẫn Luật để vốn đầu tư công thực sự đóng vai trò dẫn dắt, thu hút các nguồn vốn đầu tư từ các khu vực kinh tế ngoài nhà nước; tạo chuyển biến rõ nét trong đột phá chiến lược về phát triển hạ tầng, thúc đẩy tăng trưởng và bảo đảm an sinh xã hội, đặc biệt là đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng theo phương thức đối tác công tư, nguồn lực bên trong là cơ bản, lâu dài, quyết định, nguồn lực bên ngoài là quan trọng để phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

b) Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư, chỉ quyết định chủ trương đầu tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công; đảm bảo 100% các dự án đầu tư công có đầy đủ thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công.

c) Việc bố trí vốn đầu tư công phải phù hợp với định hướng mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời phải thực hiện đúng thứ tự ưu tiên quy định tại Luật Đầu tư công, mức vốn bố trí cho từng dự án phải phù hợp với tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân trong từng năm.

d) Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của pháp luật đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán dự án hoàn thành.

3. Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia

a) Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ của chương trình mục tiêu quốc gia được Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; khả năng thực hiện chương trình trong năm 2022; thực hiện quản lý chương trình mục tiêu quốc gia phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ năm 2022, nhằm thực hiện hiệu quả các mục tiêu của Chương trình.

b) Các cơ quan, sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã và thành phố (gọi tắt là cơ quan, đơn vị và địa phương) quản lý, sử dụng kinh phí các Chương trình mục tiêu quốc gia theo đúng mục tiêu, đối tượng, nguyên tắc, tiêu chí, định mức, nội dung hỗ trợ đầu tư và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương của chương trình, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

4. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

a) Tiếp tục triển khai đồng bộ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công theo Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại tài sản công, đặc biệt là đối với các cơ sở nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP về sắp xếp lại, xử lý tài sản công, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP, bảo đảm tài sản công sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ. Kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; tổ chức xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch, không để lãng phí, thất thoát tài sản công. Thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đấu giá khi bán, chuyển nhượng tài sản công; xử lý nghiêm các sai phạm.

c) Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung, mua sắm qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Thực hiện nghiêm quy định đối với xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền.

d) Chỉ sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và văn bản hướng dẫn nhằm phát huy công suất và hiệu quả sử dụng tài sản. Kiên quyết chấm dứt, thu hồi tài sản công sử dụng vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết không đúng quy định. Việc quản lý số tiền thu được từ các hoạt động cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết thực hiện theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ về cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

5. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

Lập kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2025 cấp tỉnh; lập quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện. Thực hiện nghiêm các chủ trương, định hướng trong điều tra, thăm dò, khai thác, chế biến, xuất khẩu khoáng sản. Tăng cường quản lý, giám sát, sử dụng hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm các nguồn tài nguyên. Thực hiện tốt công tác xác định giá đất cụ thể trong bồi thường giải phóng mặt bằng, giao đất, cho thuê đất để thực hiện các dự án trọng điểm của tỉnh. Đấu giá quyền khai thác khoáng sản, đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định.

Quản lý khai thác, sử dụng có hiệu quả tài nguyên đất, cát và nguồn nước. Trong đó: Triển khai thực hiện tốt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; cấp giấy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đúng quy trình, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm môi trường, nhất là tại các làng nghề, khu, cụm công nghiệp, cơ sở sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm nặng; xử lý chất thải rắn, chất thải công nghiệp, chất thải độc hại và chất thải y tế đáp ứng tiêu chuẩn môi trường, kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, nâng cao hiệu quả công tác dự báo, chủ động thực hiện các giải pháp phòng, chống, khắc phục thiên tai, khô hạn, xâm nhập mặn; nâng cao nhận thức, tuyên truyền về tăng trưởng xanh ở tất cả các cấp, các ngành; đồng thời, lồng ghép các mục tiêu tăng trưởng xanh trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội các sở ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

6. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của nhà nước tại các doanh nghiệp

a) Đánh giá và có giải pháp cụ thể để đẩy nhanh việc cơ cấu lại doanh nghiệp trên cơ sở bám sát các quy định tại Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021-2025” và Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg ngày 02/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2021-2025 và Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022-2025. Thời gian tới sẽ thực hiện sắp xếp, đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Sóc Trăng; tiếp tục cơ cấu lại tổ chức hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn MTV xổ số kiến thiết Sóc Trăng.

b) Thực hiện triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh; tiết kiệm chi phí quản lý tối thiểu 5%, tiết giảm chi phí tiếp tân, khánh tiết, hội nghị....

c) Thực hiện công khai, minh bạch theo cơ chế thị trường và quy định của pháp luật trong cổ phần hóa và thoái vốn, nhất là trong công tác xác định giá trị

doanh nghiệp, không để xảy ra tiêu cực, lợi ích nhóm, thất thoát vốn, tài sản nhà nước; giải quyết dứt điểm tình trạng đầu tư dàn trải, ngoài ngành, lĩnh vực kinh doanh thông qua việc thoái vốn, bảo đảm các doanh nghiệp nhà nước tập trung vào lĩnh vực kinh doanh chính.

d) Kiểm điểm và xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với tập thể, cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu trong việc để xảy ra các vi phạm về quản lý sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.

7. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

a) Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình của Tỉnh ủy về rà soát, sắp xếp, kiện toàn các cơ quan hành chính, tổ chức bộ máy bên trong của các cơ quan, đơn vị, gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại, tinh gọn bộ máy tổ chức các cơ quan, đơn vị, giảm đầu mối tổ chức trung gian, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ theo các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030. Tiếp tục tổ chức thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 29/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khóa XIV về đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 24/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2021-2030. Sắp xếp đơn vị hành chính các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030; Căn cứ vào các tiêu chuẩn được quy định tại Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành cấp tỉnh có liên quan, cùng với Ủy ban nhân dân cấp huyện rà soát lại tất cả các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã chưa đạt chuẩn theo quy định. Đồng thời, đề xuất các phương án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã chưa đạt chuẩn theo quy định sau khi có các quy định cụ thể của Trung ương về chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.

b) Giảm số giờ nộp các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, nộp thuế và thời gian theo chỉ đạo của Chính phủ và của Bộ ngành.

c) Quản lý chặt chẽ thời giờ lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và đảm bảo hiệu quả công việc của cán bộ công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị. Tăng cường kiểm tra chấp hành chế độ công vụ, dịch vụ công của các đơn vị sự nghiệp công lập. Xây dựng kế hoạch luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, người lao động phát huy hết khả năng lao động. Nghiêm cấm sử dụng thời gian lao động vào việc riêng.

d) Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số theo mục tiêu, nhiệm vụ nêu tại Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 và Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai

đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THTK, CLP

Thông nhất, tăng cường công tác chỉ đạo THTK, CLP từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, người đứng đầu tổ chức sử dụng ngân sách địa phương, doanh nghiệp nhà nước trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện THTK, CLP; xác định kết quả THTK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về THTK, CLP

a) Các cơ quan thông tấn, báo đài, các cơ quan truyền thông bố trí thời lượng, thu thập thông tin để tăng cường thông tin, phổ biến pháp luật về THTK, CLP trên phương tiện thông tin đại chúng; chuyên mục về THTK, CLP, nêu gương tốt đối với các tổ chức, cá nhân điển hình trong THTK, CLP trên từng các lĩnh vực; phê phán hành vi gây lãng phí trong sản xuất, kinh doanh, trong sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước, tài nguyên thiên nhiên, trong lao động, các khoản đóng góp, ủng hộ, tài trợ cũng như tiêu dùng của tất cả công dân; công bố hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí.

b) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các sở, ban, ngành và doanh nghiệp đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, thông tin liên quan đến THTK, CLP, bao gồm thông tin trên hệ thống truyền thanh của cấp xã, thôn, hợp thôn, tổ dân phố.

c) Báo cáo viên các cấp, Đội thông tin lưu động...xây dựng kế hoạch tuyên truyền, trong đó có nội dung THTK, CLP.

3. Tăng cường công tác tổ chức THTK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:

a) Về quản lý nhân sách nhà nước

Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm soát chi, quản lý thu ngân sách nhà nước theo hướng thống nhất quy trình, tập trung đầu mối kiểm soát và thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước (bao gồm cả chi thường xuyên và chi đầu tư) gắn với việc phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị liên quan (cơ quan tài chính, Kho bạc Nhà nước, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước); đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm soát chi, quản lý thu ngân sách nhà nước; tiếp tục đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, khuyến khích phân cấp, phân quyền, giao quyền tự chủ

cho các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, gắn với tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, địa phương và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn lực tài chính công; điều hành, quản lý chi trong phạm vi dự toán được giao, đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định.

Cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp phục vụ người dân và doanh nghiệp hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số.

Các cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực và các đơn vị sự nghiệp công lập tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ NSNN

Tiếp tục rà soát các dự án, kế hoạch ngay từ chủ trương đầu tư nhằm đảm bảo yêu cầu tiết kiệm và hiệu quả. Trong việc thẩm định trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, phải thẩm định làm rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn cho từng chương trình, dự án cụ thể; bảo đảm dự án được phê duyệt có đủ nguồn lực tài chính để thực hiện. Tập trung rà soát, đánh giá lại kết quả thực hiện quy hoạch, điều chỉnh các nội dung không phù hợp với tình hình và điều kiện mới để quy hoạch thực sự là cơ sở cho việc xây dựng các chương trình và kế hoạch đầu tư.

c) Về quản lý, sử dụng tài sản công

Tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công và nâng cấp Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tài sản công để từng bước cập nhật, quản lý thông tin của tất cả các tài sản công được quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

d) Về quản lý tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là đối với đất đai

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin việc lập và giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; dự báo, cảnh báo điều tra, đánh giá, ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường đáp ứng yêu cầu quản lý đất đai ở địa phương. Đẩy nhanh chuyển đổi số, hướng tới mục tiêu hoàn thiện, kết nối liên thông hệ thống thông tin đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia tập trung, thống nhất, trong đó có dữ liệu về quy hoạch quản lý cập nhật biến động đến từng thửa đất, công bố công khai, minh bạch, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận thông tin dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; tổ chức thực hiện có hiệu quả các giải pháp, biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm giải phóng nguồn lực đất đai, đẩy nhanh việc thực hiện dự án, đưa đất đai vào sử dụng có hiệu quả, phát huy nguồn lực đất đai.

đ) Về quản lý vốn, tài sản nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp

Đẩy nhanh việc cơ cấu lại doanh nghiệp trên cơ sở bám sát các quy định tại Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt

Đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021-2025”.

Thực hiện công khai, minh bạch theo cơ chế thị trường và quy định của pháp luật trong cổ phần hóa và thoái vốn, nhất là trong công tác xác định giá trị doanh nghiệp, không để xảy ra tiêu cực, lợi ích nhóm, thất thoát vốn, tài sản nhà nước; giải quyết dứt điểm tình trạng đầu tư dàn trải, ngoài ngành, lĩnh vực kinh doanh thông qua việc thoái vốn, bảo đảm các doanh nghiệp nhà nước tập trung vào lĩnh vực kinh doanh chính; kiểm điểm và xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với tập thể, cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu trong việc để xảy ra các vi phạm về quản lý sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.

e) Về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động

Tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước theo Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18/NQ-TW, Nghị quyết số 19/NQ-TW của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII, Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP. Tổ chức thực hiện vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ, vị trí việc làm viên chức theo Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ làm căn cứ cho việc quản lý, sử dụng công chức, viên chức, thời gian làm việc hiệu quả và làm cơ sở để thực hiện cải cách tiền lương.

Đổi mới mạnh mẽ quy trình, phương thức, lề lối làm việc, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ nhân dân. Xử lý dứt điểm các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính hoặc có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực trong phục vụ nhân dân.

4. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP

a) Triển khai có hiệu quả các văn bản, quy định của pháp luật về THTK, CLP gắn với công tác thanh tra, kiểm tra phòng chống tham nhũng; đặc biệt chú trọng đề ra các biện pháp cụ thể để siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động công vụ.

b) Các cơ quan chức năng xây dựng kế hoạch, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp sử dụng ngân sách còn lãng phí, không đúng chế độ chính sách, định mức, tiêu chuẩn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định pháp luật về THTK, CLP.

c) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra các đơn vị trực thuộc. Đề xuất kiến nghị và có biện pháp xử lý nghiêm túc các vi phạm qua kiểm tra, thanh tra, kiểm toán.

d) Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh; các tổ chức, đoàn thể trong mỗi cơ quan,

đơn vị để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THPTK, CLP. Tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc giải trình, tiếp thu các ý kiến phản biện xã hội và thực hiện các kiến nghị của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh.

đ) Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các cá nhân để xảy ra lãng phí; quyết liệt trong xử lý kết quả thanh tra, kiểm tra để thu hồi tối đa cho Nhà nước tiền, tài sản bị vi phạm, chiếm đoạt, sử dụng sai quy định, lãng phí phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố; người quản lý tại các doanh nghiệp nhà nước do tỉnh quản lý, theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn có trách nhiệm triển khai có hiệu quả mục tiêu, chỉ tiêu và giải pháp tại Chương trình này, trong đó bao gồm:

1. Xây dựng, ban hành Chương trình, Kế hoạch THPTK, CLP năm 2023 của cơ quan, địa phương, doanh nghiệp mình quản lý; chỉ đạo việc xây dựng Kế hoạch THPTK, CLP năm 2023 của các cơ quan, đơn vị, bộ phận trực thuộc. Trong Chương trình, Kế hoạch THPTK, CLP phải cụ thể hóa, đưa ra mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí, xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp cần thực hiện hoặc tham mưu cấp thẩm quyền thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm.

2. Chương trình, Kế hoạch THPTK, CLP phải được đăng tải trên Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp mình và gửi thông tin về Sở Tài chính chậm nhất 15 ngày kể từ ngày ban hành để theo dõi, tổng hợp.

3. Định kỳ 06 tháng, 09 tháng và 01 năm, thực hiện sơ kết, tổng kết báo cáo công tác THPTK, CLP theo Đề cương hướng dẫn và biểu mẫu kèm theo Thông tư số 188/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính; biểu đánh giá kết quả THPTK, CLP trong chi thường xuyên theo quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính; báo cáo gửi về Sở Tài chính theo thời hạn như sau:

- Báo cáo 06 tháng: Trước ngày 10/6/2023 để tổng hợp báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Báo cáo 09 tháng: Trước ngày 15/10/2023 để tổng hợp báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Báo cáo năm: Trước ngày 10/02/2024 để tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính.

Sở Tài chính hướng dẫn chi tiết các nội dung thành phần trong biểu mẫu báo cáo, đảm bảo nội dung báo cáo tổng hợp được thống nhất số liệu; lập danh sách các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo không đúng nội dung hoặc không thực hiện chế độ báo cáo đúng thời hạn yêu cầu về Sở Nội vụ để theo dõi, tham

mưu xử lý theo tinh thần Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 18/9/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

4. Giao Sở Tài chính thường xuyên kiểm tra, thanh tra việc triển khai, thực hiện các quy định của pháp luật về THTK, CLP của các sở, ban ngành, địa phương, doanh nghiệp nhà nước do tỉnh quản lý; trong đó kiểm tra, thanh tra việc triển khai thực hiện Chương trình của Ủy ban nhân dân tỉnh về THTK, CLP. Tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả THTK, CLP trên địa bàn tỉnh, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh và Bộ Tài chính theo quy định.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương
đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các Đoàn thể tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp
trực thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công ty TNHH MTV Xổ số
Kiến thiết Sóc Trăng;
- Công ty TNHH MTV
Lâm nghiệp Sóc Trăng;
- Phòng Quản trị;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Văn Lâu